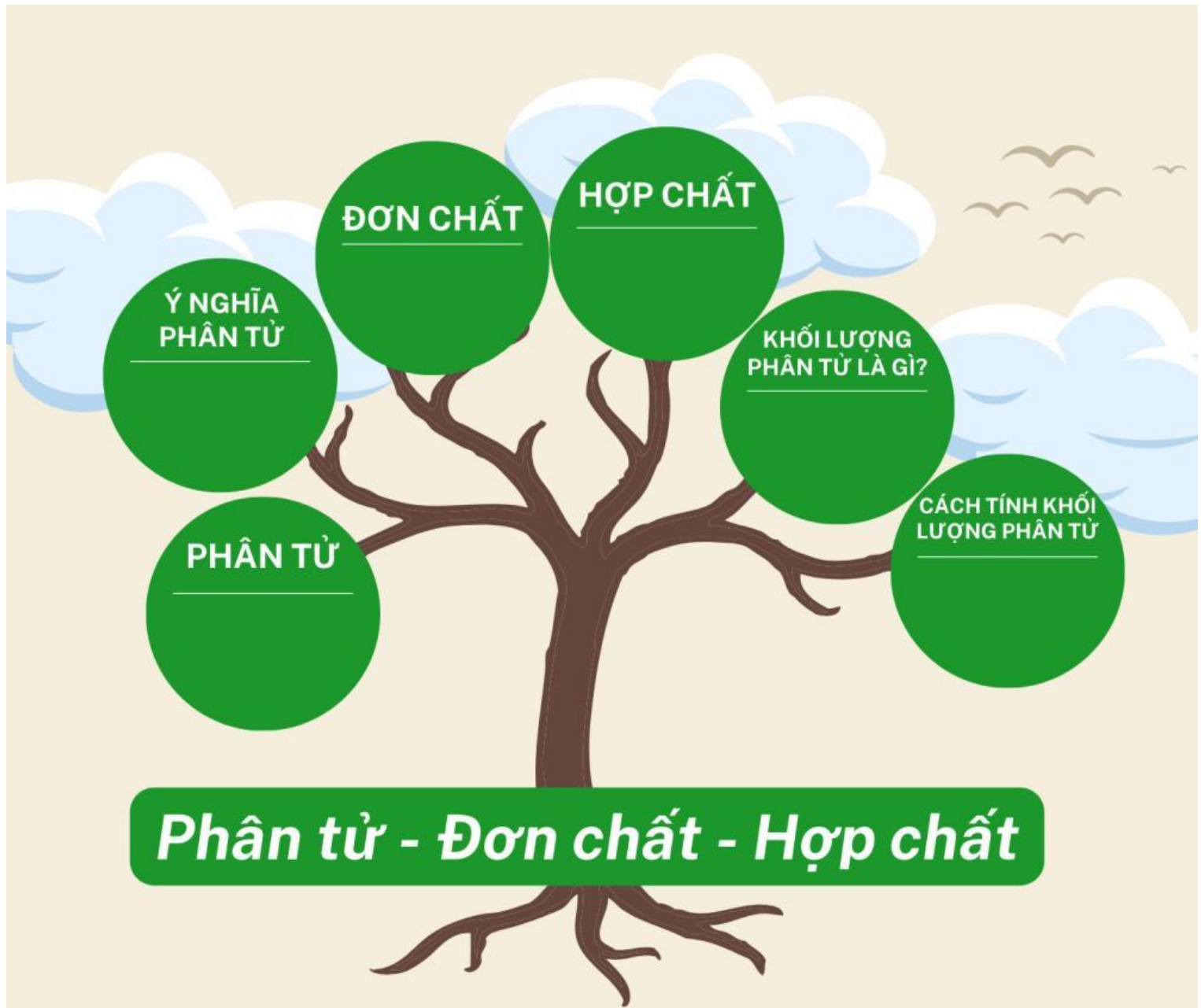




Phân tử - Đơn chất - Hợp chất

- A. Là những chất tạo nên từ 1 loại nguyên tố hoá học.
- B. Là tổng khối lượng (tính bằng amu) của các nguyên tử tạo nên phân tử đó.
- C. Được tính bằng cách cộng khối lượng nguyên tử của tất cả chất phản ứng.
- D. Là hạt đại diện cho chất, gồm 1 hoặc nhiều nguyên tử liên kết với nhau và thể hiện đầy đủ tính chất của chất.
- E. Là số proton trong hạt nhân nguyên tử.
- F. Biểu thị số electron của nguyên tử trong phân tử.

- G. Lấy số nguyên tử mỗi nguyên tố nhân với khối lượng nguyên tử tương ứng, sau đó cộng lại.
- H. Chỉ gồm các nguyên tử khác nhau liên kết với nhau.
- I. Là những chất tạo nên từ 2 hay nhiều nguyên tố hoá học khác nhau.
- K. Là công thức thể hiện ký hiệu hoá học và số nguyên tử của từng nguyên tố.
- L. Là khối lượng của 1 mol chất tính theo gam.
- M. Phân tử biểu thị thành phần và tính chất đặc trưng của chất.